CTCP Bê tông Biên Hòa (UPCOM: BHC)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	1,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-10.5%	-22.7%	21.4%

ROE 2024: -0.4% | +/- YoY ▲ 0.2%

DT thuần *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

DT thuần *2024*: 7.64 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 2.56 ▼ 25.1%

LN gộp *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

LN gộp *2024*: 1.77 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 2.64 ▼ 59.8%

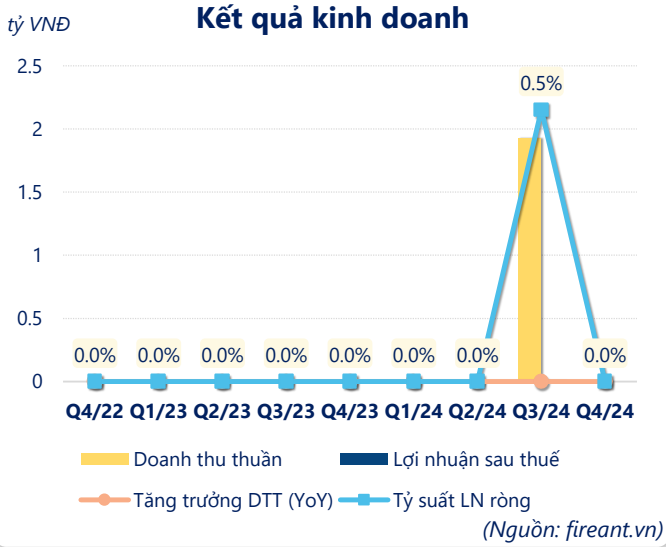
LN thuần *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

LN thuần *2024*: 0.63 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 0.29 ▲ 86.9%

LN sau thuế *Q4/24* — *tỷ VNĐ*

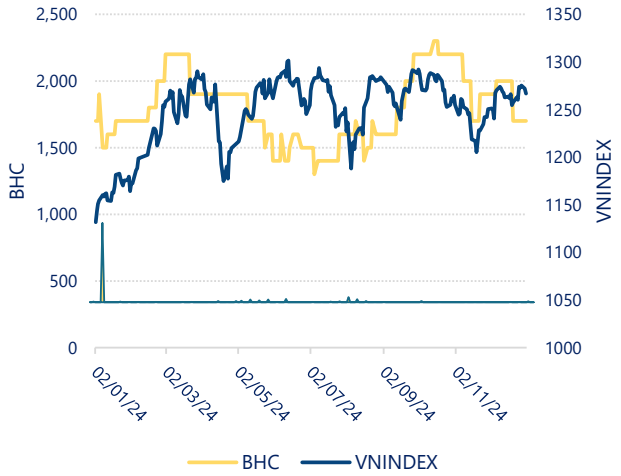
LN sau thuế *2024*: 0.30 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 0.15 ▼ 33.3%

Kết quả kinh doanh



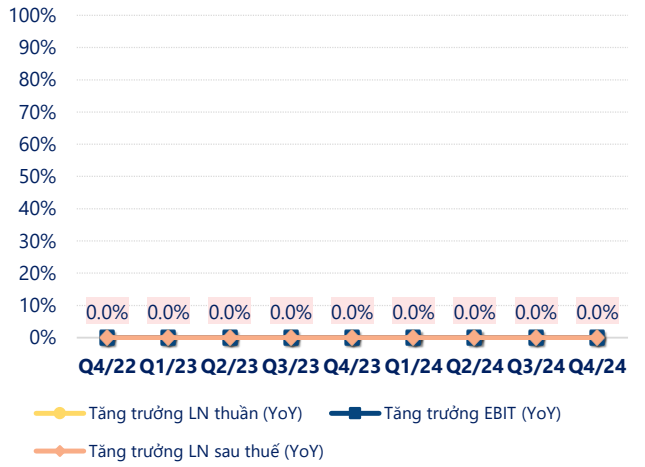
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



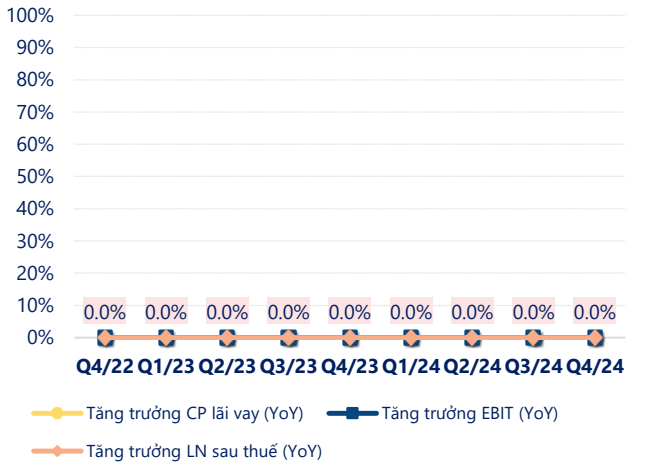
CTCP Bê tông Biên Hòa (UPCOM: BHC)

Tăng trưởng lợi nhuận



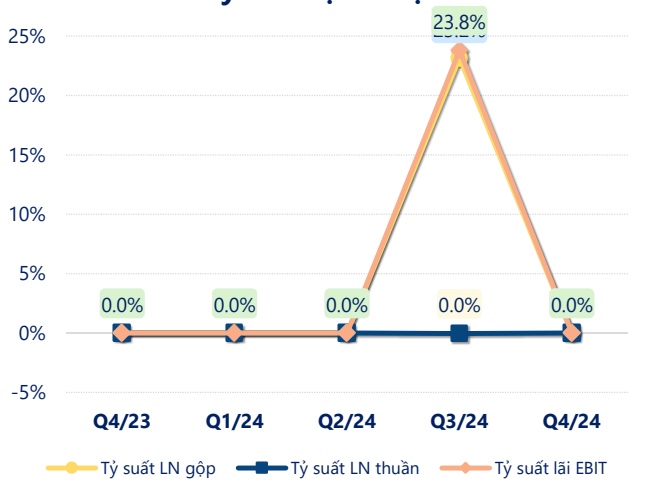
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



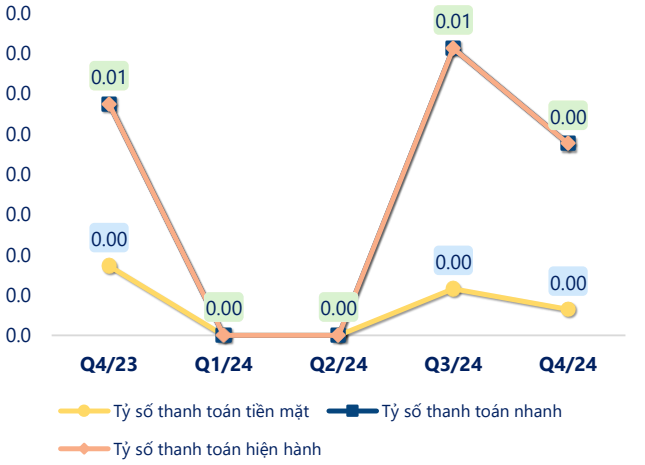
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



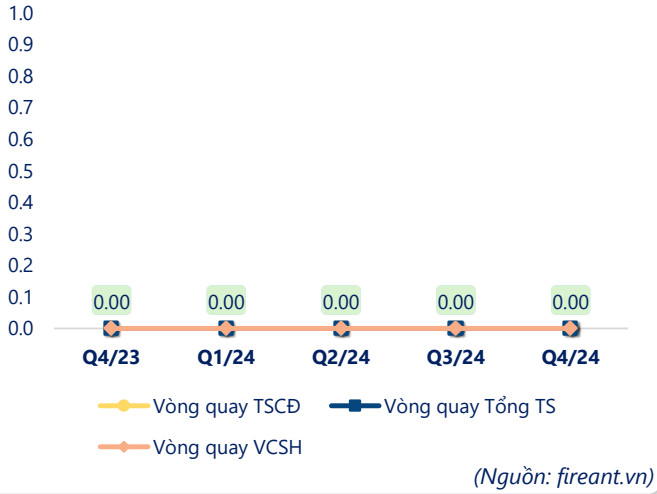
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



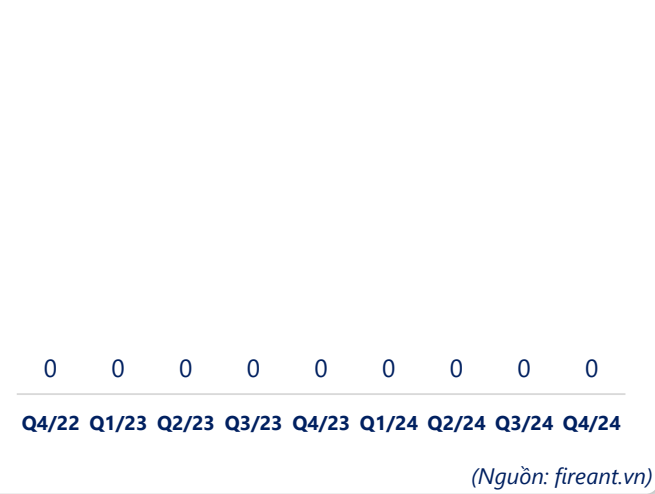
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

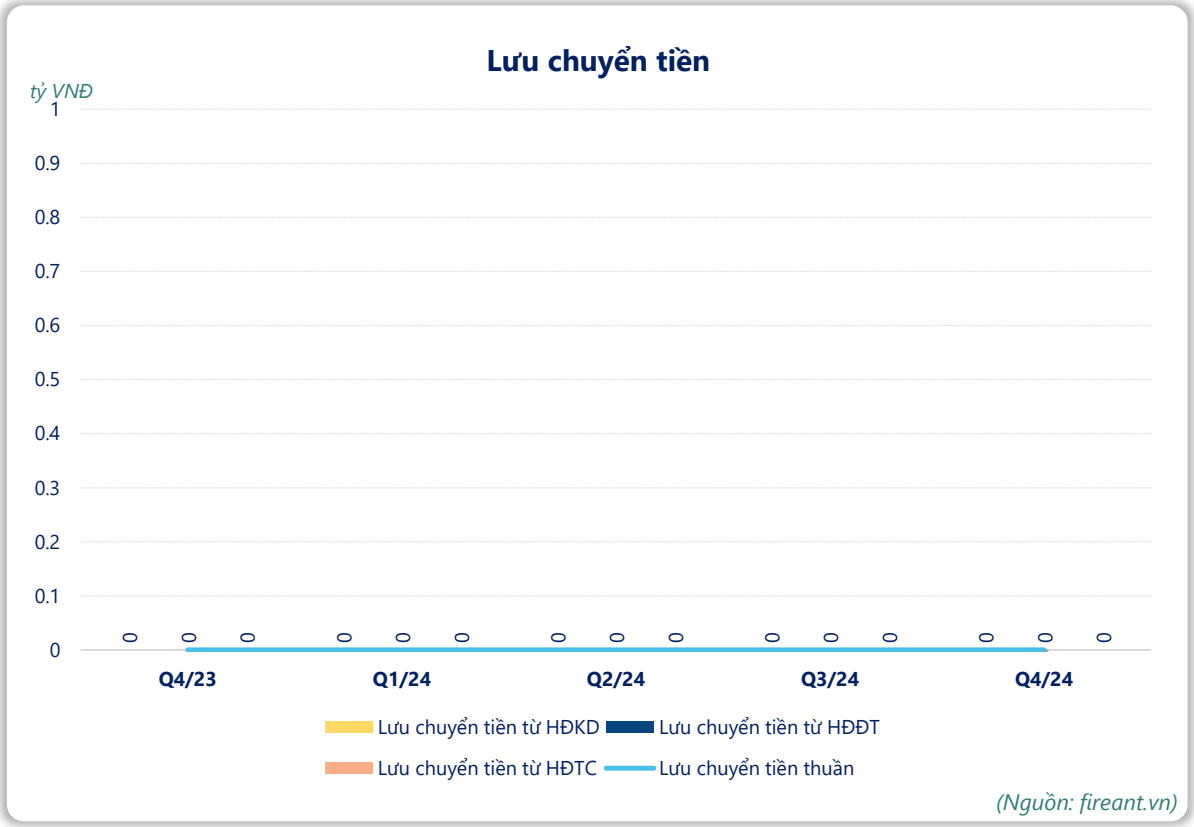


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bê tông Biên Hòa (UPCOM: BHC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần				**7.64**	**10.2**	**-25.1%**
Giá vốn hàng bán				5.86	5.78	1.4%
Lợi nhuận gộp				1.77	4.41	-59.8%
Doanh thu HĐTC				0.00	0.00	-73.1%
Chi phí TC				1.03	4.05	-74.7%
Chi phí lãi vay				1.92	2.68	-28.3%
LN trong công ty LKLD				**0**	**0**	
Chi phí bán hàng				0	0	
Chi phí QLDN				**0.12**	**0.03**	**359%**
LN thuần từ HĐKD				0.63	0.34	86.9%
Lợi nhuận khác				**-0.17**	**0.11**	**-253%**
LN trước thuế				0.46	0.45	1.7%
Lợi nhuận sau thuế				**0.30**	**0.45**	**-33.3%**
LNST của CĐ cty mẹ				**0.30**	**0.45**	**-33.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)